

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 812/QĐ-SNNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
An Giang, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt cho
Nhà máy nước Giồng Riềng, Tân Hiệp – N.I.D của
Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại N.I.D**

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 146/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 12 tháng 05 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên nước và phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Giấy phép khai thác nước mặt số 1551/GP-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ-SNNMT ngày 25 tháng 06 năm 2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phân công Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ký thay Giám đốc Sở thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên nước và phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 101/CV-NID ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại N.I.D về việc đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt thuộc phạm vi công trình, khai thác, sử dụng nước (kèm theo các sơ đồ có liên quan);

Xét đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Khoáng sản và Tài nguyên nước tại Tờ trình số 718/TTr-CCKSTNN ngày 22 tháng 06 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt cho công trình khai thác nước mặt Nhà máy nước Giồng Riềng, Tân Hiệp – N.I.D của Công

ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại N.I.D, địa chỉ: số 81 Hoàng Hữu Nam, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

- Tên công trình khai thác: Nhà máy nước Giồng Riềng, Tân Hiệp – N.I.D.
- Nguồn nước khai thác: Kênh Chung Bàu.
- Quy mô công trình khai thác: 5.000 (m³/ ngày đêm).
- Vị trí khai thác:

Tại ấp Bờ Xáng, xã Giồng Riềng, An Giang.

Toạ độ cửa lấy nước Kênh Chung Bàu (theo Giấy phép khai thác nước mặt số 1551/GP-UBND ngày 02/06/2025 của UBND tỉnh):

X = 1101940, Y = 0585891

- Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình Nhà máy nước Giồng Riềng, Tân Hiệp – N.I.D:

Về phía thượng lưu: 800 m (toạ độ VN2000 kinh tuyến trực 104⁰45 múi chiều 3⁰: X = 1101731; Y = 0585663) tính từ cửa lấy nước kênh Chung Bàu.

Về phía hạ lưu: 300 m (toạ độ VN2000 kinh tuyến trực 104⁰45 múi chiều 3⁰: X = 1102565; Y = 0586369) tính từ cửa lấy nước kênh Chung Bàu.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại N.I.D:

- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn theo quy định; Bảo vệ nguồn nước do Nhà máy nước Giồng Riềng, Tân Hiệp – N.I.D trực tiếp khai thác, sử dụng và lắp đặt thiết bị theo dõi, giám sát các hoạt động của Nhà máy (*từ cửa lấy nước, trạm bơm cấp 1 đến cụm xử lý nước sạch*) và trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt tại công trình khai thác nước mặt nêu trên, nhằm bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động tiêu cực đến chất lượng nguồn nước để cấp cho sinh hoạt. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, nguy cơ sụt lún, gây sạt lở, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước tại công trình nêu trên và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời, báo cáo chính quyền địa phương nơi có công trình khai thác nước mặt gần nhất để xử lý kịp thời.

- Nghiêm cấm việc xả nước thải chưa được xử lý hoặc xử lý không đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định vào nguồn nước và trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

- Tăng khả năng sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật bảo đảm cấp nước ổn định, an toàn, liên tục và giảm thiểu thất thoát, lãng phí nước.

- Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

- Trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/05/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày

- Sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt và lắp đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, Ủy ban nhân dân cấp xã Giồng Riềng và xã Thạnh Đông thông báo tới Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả hoàn thành.

4. Giao Chi cục Khoáng sản và Tài nguyên nước kiểm tra, giám sát và phối hợp thực hiện khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 3 nêu trên.

Điều 4. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải chấp hành các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước và bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Chi cục trưởng Chi cục Khoáng sản và Tài nguyên nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Giồng Riềng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, Giám đốc Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại N.I.D và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./ *ph*

Nơi nhận: *lce*

- Như Điều 5;
- UBND tỉnh: CT và PCT (đề b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND xã Giồng Riềng;
- UBND xã Thạnh Đông;
- Lãnh đạo P.KHTC;
- Chi cục KSTNN;
- Lưu: VT, CCKSTNN (6), nhlộc.



Võ Văn Lên